

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HS-ST.

Ngày: 01 – 4 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ngô Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thùy Linh.

2. Ông Phạm Ngọc Chánh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long an tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Chí L, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1996, tại tỉnh A; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh A; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1970; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 18/3/2021, bị Công an xã V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2022 đến nay (*Bị cáo có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn A, sinh năm 1989. (*Vắng mặt*).

Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh A.

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh A. (*Có mặt*).

- Bà Trần Thị Th, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện H, tỉnh A. (*Vắng mặt*).

- Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp I, xã V, huyện H, tỉnh A. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 ngày 22 tháng 02 năm 2022, Công an xã V, huyện H, tỉnh A tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ông Lê Văn T ngụ ấp T, xã V. Qua kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ lầu 1 Lê Chí L sinh ngày 24/4/1996 đang sử dụng trái phép chất ma túy tiến hành thu giữ 03 túi nylon và dụng cụ sử dụng ma túy trong đó:

- 01 túi nylon có rãnh kép màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá.

- 01 túi nylon có rãnh kép màu đỏ, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng có hòa lẫn các tinh thể khác (màu trắng) nghi là ma túy đá.

- 01 vỏ chai nước giải khát bằng nhựa, hiệu Tripicana TWISTER loại 455ml, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng có hòa lẫn các tinh thể khác (màu trắng) nghi là ma túy đá.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- 01 cái bật lửa màu trắng.

Quá trình điều tra Lê Chí L khai nhận vật chứng mà Cơ quan công an thu giữ là ma túy đá L mua của một người tên S không rõ địa chỉ ở thị xã T về để sử dụng thì bị Công an phát hiện, L bỏ ma túy vào chất lỏng của chai nước giải khát bằng nhựa, hiệu Tripicana TWISTER loại 455ml, đổ nước trong chai vào túi nylon để xuống nền gạch trong phòng và 01 bít nhỏ đựng ma túy còn lại nhằm mục đích phi tang số ma túy trên thì bị Công an tiến hành thu giữ và lập biên bản phạm tội quả tang ngày 22/02/2022.

Ngày 23/2/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định 03 túi nylon nêu trên. Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Bộ Công An có bản Kết luận giám định số 1308/KL-C09B kết luận:

- Túi 01: Tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01 gói nylon có rãnh kép màu đỏ là ma túy, khối lượng: 0,5078 gam, loại Methamphetamine.

- Túi 02: Tinh thể rắn màu trắng dính chất lỏng đựng trong 01 gói nylon có rãnh kép màu đỏ là ma túy, khối lượng tinh thể rắn được sấy khô: 0,8734 gam, loại Methamphetamine.

- Túi 03: Chất lỏng đựng trong 01 chai nhãn hiệu Tripicana TWISTER loại 455ml có chứa thành phần Methamphetamine, thể tích 280ml, hàm lượng: 0,7186 mg/ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 280ml chất lỏng gửi giám định là: 0,2012 gam.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: ký hiệu 1308/C09B, thể hiện túi 01 còn lại 0,4252gam; Túi 02 còn lại: 0,7625gam; Túi 03: chất lỏng dung tích 200ml (túi niêm phong mã số NS4 1900805). Khối lượng chênh lệch giữa khối lượng gửi mẫu giám định và khối lượng hoàn lại do hao hụt khi dùng để giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-TH ngày 15 tháng 3 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố bị cáo Lê Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại giai đoạn tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã công bố luận tội và giữ quan điểm theo Cáo trạng đã truy tố các bị cáo Lê Chí L. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thi hành xong ngày 15/12/2019, sau đó bị phạt hành chính về hành vi hút ma túy ngày 12/02/2020 đến ngày 22/02/2022 hết thời hiệu xem xét là tiền sự.

Tiền sự: Ngày 18/3/2021, bị Công an xã V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, như vậy cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội tên Lê Văn N tham gia cách mạng được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Mức án, áp dụng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo L không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Chí L từ 03 năm tù đến 04 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 1308/C09B có chữ ký ghi tên Nguyễn Phước N người chứng kiến, Nguyễn Duy Nhất L, phong bì được niêm phong bên trong có mẫu còn lại sau giám định mẫu tinh thể trong túi 01: 0,4252gam; Mẫu tinh thể trong túi 02: 0,7625gam; Mẫu chất lỏng trong túi 03: chất lỏng dung tích 200ml; 01 bát lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Chí L, sinh ngày 24/4/1996 là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là hành vi trái pháp luật:

Vào lúc 14 giờ 20 ngày 22 tháng 2 năm 2022, tại nhà ông Lê Văn T ngụ ấp T, xã V. Công an tiến kiểm tra phát hiện tại phòng ngủ lầu 1 Lê Chí L sinh ngày 24/4/1996 đang sử dụng trái phép chất ma túy và lập biên bản bắt quả tang, tiến hành thu giữ 03 túi nylon và dụng cụ sử dụng chất ma túy: 01 túi nylon có rãnh kép màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nylon có rãnh kép màu đỏ, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng; 01 vỏ chai nước giải khát bằng nhựa, hiệu Tripicana TWISTER loại 455ml, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cái bật lửa màu trắng trên thì bị công an tiến hành thu giữ và gửi giám định. Ngày 25/2/2022, Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Bộ Công An có bản kết luận giám định số 1308/KL-C09B kết luận:

- Túi 01: Tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01 gói nylon có rãnh kép màu đỏ là ma túy, khối lượng: 0,5078 gam, loại Methamphetamine.

- Túi 02: Tinh thể rắn màu trắng dính chất lỏng đựng trong 01 gói nylon có rãnh kép màu đỏ là ma túy, khối lượng tinh thể rắn được sấy khô: 0,8734 gam, loại Methamphetamine.

- Túi 03: Chất lỏng đựng trong 01 chai nhãn hiệu Tripicana TWISTER loại 455ml có chứa thành phần Methamphetamine, thể tích 280ml, hàm lượng: 0,7186 mg/ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 280ml chất lỏng gửi giám định là: 0,2012 gam.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: ký hiệu 1308/C09B, thể hiện túi 01 còn lại 0,4252gam; Túi 02: 0,7625gam; Túi 03: chất lỏng dung tích 200ml. Khối lượng chênh lệch giữa khối lượng gửi mẫu giám định và khối lượng hoàn lại do hao hụt khi dùng để giám định.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản vụ việc; kết luận giám định Lờ khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Cáo trạng truy tố các bị cáo là phù hợp. Như vậy có đủ cơ sở xác định Lê Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị tòa án nhân dân huyện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở khai nghiện bắt buộc, sau đó bị phạt hình chính về hút ma túy đến ngày 22/02/2022 hết thời hiệu xem xét tiền sự, nên chỉ xem nhân thân của bị cáo.

Tiền sự: Ngày 18/3/2021, bị Công an xã V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có ông nội tham gia cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến. Căn cứ điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 các Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do bị cáo L không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với vụ án và hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp quản lý nhà nước đối với hóa chất, chế độ quản lý độc dược của nhà nước, đồng thời hành vi của bị cáo gây mất trật tự ở địa phương, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế chung và riêng cá nhân nhưng bị cáo vẫn mua ma túy, tàng trữ để hút gây cảm giác mạnh để thực hiện hành vi phạm pháp khác và định lượng ma túy mà bị cáo L đã tàng trữ trái phép ma túy trên 2,0998 gam loại: Methamphetamine như vậy bị cáo L phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng quy định Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng mức phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Hiện nay bị cáo đang tạm giam tiếp tục giam bị cáo sau phiên tòa để đảm bảo thi hành án hình sự.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy và người giao ma túy cho bị cáo L không rõ họ tên, địa chỉ, ông Lê Văn T, bà Trần Thị T, anh Lê Văn A không biết bị cáo dùng xe nhà đi mua ma túy và sử dụng ma túy tại nhà, không có cơ sở khởi tố bị can.

[8] Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật viện dẫn có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật và xác định mức phạt là phù hợp.

[9] Về vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 1308/C09B có chữ ký ghi tên Nguyễn Phước N người chứng kiến, Nguyễn Duy Nhất L, phong bì được niêm phong bên trong có mẫu còn lại sau giám định mẫu tinh thể trong túi 01: 0,4252gam; Mẫu tinh thể trong túi 02: 0,7625gam; Mẫu chất lỏng trong

túi 03:chất lỏng dung tích 200ml; 01 bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

[10] Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Chí Linh phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Các Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1,2 Điều 51; c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí L 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian tính thi hành án từ ngày 02/3/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục giam bị cáo Lê Chí L, 45 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 01/04/2022.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu 1308/C09B có chữ ký ghi tên Nguyễn Phước N người chứng kiến, Nguyễn Duy Nhất L, phong bì được niêm phong bên trong có mẫu còn lại sau giám định mẫu tinh thể trong túi 01: 0,4252gam; Mẫu tinh thể trong túi 02: 0,7625gam; Mẫu chất lỏng trong túi 03:chất lỏng dung tích 200ml; 01 bật lửa màu trắng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

(Các tang vật tịch thu tiêu hủy hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng đang quản lý)

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê chí L phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;huyện
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT huyện;
- CQ – THAHS;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Văn Thành

